

Số: **3930**/BGDDĐT-TTrHà Nội, ngày **30** tháng 8 năm 2019V/v hướng dẫn thực hiện công tác
thanh tra, kiểm tra năm học 2019 - 2020

Kính gửi:

- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Sở Giáo dục - Khoa học công nghệ Bạc Liêu;
- Cục Nhà trường, Bộ quốc phòng.

Thực hiện Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 09/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra giáo dục (Nghị định số 42/2013/NĐ-CP); Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT ngày 20/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tăng cường công tác thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT); Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành khung thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017-2018; Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục (Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT) và các văn bản pháp luật có liên quan, Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm học 2019-2020 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Tập trung rà soát tình hình, bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học để xây dựng kế hoạch thanh tra trọng tâm, trọng điểm; kịp thời thanh tra, kiểm tra những vấn đề nóng, phức tạp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thanh tra, cộng tác viên thanh tra; tiếp tục chuẩn hóa quy trình hoạt động thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra; tăng cường phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, tạo chuyển biến rõ nét về tổ chức và hoạt động thanh tra, góp phần bảo đảm kỷ cương, kỷ luật, nâng cao chất lượng giáo dục.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng

1. Quán triệt Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Giáo dục; tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, Kết luận số 51/KL-TW ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung văn bản liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phòng GDĐT về công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn về công tác kiểm tra nội bộ năm học 2019-2020 phù hợp với tình hình giáo dục của địa phương;

3. Rà soát, tiếp tục triển khai, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực thanh tra đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đến năm 2020” (gọi tắt là Đề án đổi mới thanh tra giáo dục).

II. Kiện toàn đội ngũ thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra

1. Bố trí đủ lực lượng Thanh tra Sở theo yêu cầu về vị trí việc làm để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật như Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, công chức phụ trách thanh tra giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục đại học, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và việc xử lý sau thanh tra để bố trí đội ngũ đáp ứng với việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

- Bổ nhiệm Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên kịp thời, không để tình trạng thiếu lãnh đạo Thanh tra sở và công chức làm nhiệm vụ thanh tra chưa bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra;

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo cho công chức Thanh tra sở;

Sở GDĐT Bình Phước tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh tổ chức bộ máy của Sở đảm bảo có Thanh tra sở theo quy định tại Điều 23 Luật thanh tra 2010.

2. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cộng tác viên thanh tra giáo dục (CTVTTGD) và công nhận CTVTTGD theo quy định hiện hành (Thông tư số 24/2016/TT-BGDĐT ngày 14/11/2016 của Bộ GDĐT ban hành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ CTVTTGD (Thông tư số 24); Thông tư số 54/2012/TT-BGDĐT ngày 21/12/2012 của Bộ GDĐT quy định về CTVTTGD (Thông tư số 54); Thông tư số 31/2014/TT-BGDĐT ngày 16/9/2014 của Bộ GDĐT (Thông tư số 31) sửa đổi, bổ sung Thông tư số 54). Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra cho đội ngũ quản lý các cơ sở giáo dục và CTVTTGD đầu năm học.

III. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra

1. Xây dựng kế hoạch

a) Nội dung thanh tra, kiểm tra cần trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào việc thực hiện 9 nhóm nhiệm vụ chủ yếu của ngành giáo dục theo Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT. Số lượng các cuộc thanh tra phù hợp tình hình thực tế và công tác quản lý nhà nước về giáo dục của địa phương. Tập trung thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, cụ thể:

- Đối với giáo dục mầm non: Việc tổ chức mạng lưới trường lớp học, công tác quản lý nhóm trẻ tư thục;

- Đối với giáo dục phổ thông: Việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc sử dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường; việc đánh giá xếp loại học sinh các lớp cuối cấp;

- Đối với các nội dung khác thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương, cơ sở giáo dục: Dạy thêm, học thêm; thu chi đầu năm học; an toàn trường học; thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; việc cấp, phát quản lý văn bằng, chứng chỉ; hoạt động liên kết đào tạo; tư vấn du học; thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục; thực hiện chế độ chính sách đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo; quản lý hoạt động giáo dục có yếu tố nước ngoài ...

b) Trong kế hoạch thanh tra, cần phân biệt rõ thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành quy định tại Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, nêu cụ thể nội dung thanh tra, đối tượng thanh tra, thời gian thanh tra, đơn vị phối hợp; có phương án dự phòng để thanh tra, kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

c) Thực hiện việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra; điều chỉnh kế hoạch thanh tra, xử lý chồng chéo kế hoạch thanh tra theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra hoặc chuyển sang hình thức kiểm tra do Thanh tra sở chủ trì.

Lưu ý: Không thanh tra quá 02 lần trong một năm học đối với một đơn vị (trừ các cuộc thanh tra thi, thanh tra đột xuất).

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra

a) Tổ chức thực hiện thanh tra

Triển khai các cuộc thanh tra theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn Thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra và các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra có liên quan, trong đó tập trung những nội dung sau:

- Chuẩn bị thanh tra: cần tăng cường thu thập thông tin, tài liệu, khảo sát tình hình để ban hành quyết định thanh tra sát thực tế, đúng vấn đề trọng tâm (lưu ý đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn của Trưởng đoàn thanh tra theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra);

- Tiến hành thanh tra theo đúng quy trình (từ Điều 22 đến Điều 30 Thông tư số 05/2014/TT-TTCP), trong đó cần lưu ý: thời hạn công bố quyết định thanh tra; thực hiện quyền trong quá trình thanh tra; tăng cường xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm được phát hiện khi tiến hành thanh tra theo quy định hiện hành; quan tâm tiến độ thực hiện và hiệu quả của thanh tra;

- Kết thúc thanh tra, tổ chức công khai Kết luận thanh tra, gửi các kết luận thanh tra, theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ. Tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra; kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra tại các đơn vị theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

b) Tổ chức thực hiện kiểm tra

Quy trình thực hiện một cuộc kiểm tra theo quy định của Sở GDĐT, Cục Nhà

trường (tham khảo Thông tư số 24), cần lưu ý các bước chính sau:

- Chuẩn bị kiểm tra;
- Tiến hành kiểm tra;
- Kết thúc kiểm tra;
- Xử lý sau kiểm tra.

3. Thanh tra, kiểm tra đột xuất

Thường xuyên, rà soát, cập nhật thông tin phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục và đào tạo; kịp thời tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất các nội dung theo chỉ đạo của cấp trên và xử lý sai phạm (nếu có) theo quy định.

IV. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại (KN), giải quyết tố cáo (TC)

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KN, giải quyết TC, cần xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tập huấn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết KN, giải quyết TC cho cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

2. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết KN, giải quyết TC đúng thành phần, xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, không để tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

3. Triển khai và chỉ đạo Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục trên địa bàn công khai đường dây nóng và tiếp nhận thông tin phản ánh dấu hiệu vi phạm pháp luật về giáo dục qua đường dây nóng, các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên, hiệu quả.

V. Công tác phòng chống tham nhũng (PCTN)

1. Thực hiện Luật phòng chống tham nhũng 2018; Thông tư số 05/2011/TT-TTCP ngày 10/01/2011 của Thanh tra Chính phủ Quy định về Phòng chống tham nhũng trong ngành thanh tra.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 – 2014; nâng cao chất lượng giảng dạy nội dung PCTN tại các cơ sở giáo dục trong chương trình chính khóa và ngoại khóa.

VI. Phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra

1. Phối hợp với Thanh tra tỉnh

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục theo thẩm quyền, tránh chồng chéo; phối hợp xử lý sau thanh tra, giải quyết KN, giải quyết TC theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra hành chính, tiếp công dân, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN cho Thanh tra Sở; chỉ đạo Thanh tra huyện tổ chức thanh tra hành chính theo thẩm quyền; hướng dẫn nghiệp vụ tiếp công dân, giải quyết KN, giải quyết TC cho Trưởng phòng GDĐT.

2. Công tác phối hợp khác

- Chỉ đạo phòng GDĐT phối hợp với Thanh tra huyện trong việc: Xây dựng kế hoạch thanh tra hành chính, kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý, tránh chồng chéo; tham gia đoàn thanh tra hành chính do Thanh tra huyện chủ trì khi được trưng tập; Kế hoạch thanh tra hành chính bám sát nội dung theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 42/2013/NĐ-CP;

- Cử người đủ tiêu chuẩn tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra của Bộ GDĐT và các cơ quan chức năng của địa phương khi có yêu cầu;

- Phối hợp với Học viện Quản lý giáo dục, Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh để bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho CTVTGD theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BGDĐT ngày 14/11/2016 của Bộ GDĐT.

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thanh tra

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thanh tra; sử dụng phần mềm quản lý thanh tra giáo dục nhập thông tin, dữ liệu về tổ chức và hoạt động của Thanh tra sở trong Chuyên trang Thanh tra Bộ GDĐT (thanhtra@moet.gov.vn), phân hệ quản trị địa phương như đã hướng dẫn và tập huấn; cập nhật cơ sở dữ liệu về tiếp công dân, giải quyết KN, giải quyết TC của Thanh tra Chính phủ. Đăng ký địa chỉ email công vụ chính thức của Thanh tra Sở, thường xuyên kiểm tra thông tin để triển khai thực hiện.

VIII. Các điều kiện đảm bảo và chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN

1. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN

- Bố trí kinh phí và các điều kiện đảm bảo cho công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết KN, giải quyết TC, PCTN, triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án đổi mới thanh tra giáo dục theo quy định;

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chế độ đãi ngộ, phụ cấp, thâm niên, trang phục, chế độ tiếp dân, xử lý đơn thư ... cho công chức thanh tra theo quy định hiện hành: Thông tư số 320/2016/BTC ngày 14/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Thông tư số 02/2015/TT-TTCP ngày 16/3/2015 của Thanh tra Chính phủ quy định về trang phục của cán bộ, thanh tra viên, công chức, viên chức thuộc các cơ quan thanh tra nhà nước; Quyết định số 202/2005/QĐ-TTg ngày 09/8/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với thanh tra viên; Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24/12/2009 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự và kiểm lâm;

- Phối hợp với Sở Tài chính, tham mưu UBND tỉnh để chỉ đạo và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với CTVTTGD khi tham gia các đoàn thanh tra theo Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra, Thông tư số 54 và Thông tư số 31 của Bộ GDĐT quy định về CTVTTGD;

- Thực hiện chế độ bồi dưỡng thanh tra, kiểm tra thi theo Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính và Bộ GDĐT hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực.

2. Thông tin, báo cáo

- Cập nhật thông tin, dữ liệu về công tác thanh tra của Sở GDĐT trong phần mềm quản lý thanh tra giáo dục của Bộ; thường xuyên cập nhật và xử lý kịp thời thông tin được gửi đến địa chỉ email đã đăng ký của Thanh tra sở;

- Báo cáo định kỳ: Báo cáo sơ kết công tác thanh tra học kỳ I trước ngày 21/01/2020; báo cáo tổng kết công tác thanh tra năm học và kết quả thực hiện chỉ tiêu công tác thanh tra năm học 2019 - 2020 trước ngày 15/6/2020 (kèm theo số liệu về hoạt động thanh tra năm học); báo cáo kết quả việc thực hiện Đề án đổi mới thanh tra giáo dục trước ngày 30/12/2019;

- Báo cáo đột xuất khi có vấn đề phức tạp hoặc theo yêu cầu xử lý đơn thư;

- Gửi về Thanh Bộ GDĐT văn bản điện tử (hoặc scan) các tài liệu về hoạt động thanh tra, kiểm tra của Sở GDĐT: Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học, văn bản triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ năm học, các kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra;

Báo cáo và các ý kiến phản ánh gửi về Bộ GDĐT qua Thanh tra Bộ, số 35 Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội (Điện thoại: 02436.231.285; Fax: 02438.684.763; email: thanhtrachuyennghanh@moet.gov.vn và email của cán bộ theo dõi cụm thi đua)/.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện) ;
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Thanh tra tỉnh (để phối hợp);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc